

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HOÁ  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HNGĐ-ST

Ngày 28/9/2022

*“V/v: Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con khi ly hôn”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HOÁ, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Tuyến và ông Hoàng Văn Tấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Chung Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hoá tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 172/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2022, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐST - HNGĐ ngày 29/8/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13/9/2022, giữa:

**- Nguyên đơn:** Chị Luân Thị Ng, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn Bản C, xã Tân M, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.  
Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1989.

ĐKHKT: Thôn Bản C, xã Tân M, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ở: Tổ dân phố Vĩnh G, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt lần 02 không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Luân Thị Ng trình bày:* Chị và anh Nguyễn Duy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang năm 17/3/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại thôn Bản Cg, xã Tân M, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó trong cuộc sống hàng ngày thì thoảng có phát sinh mâu thuẫn. Đến đầu năm 2022, mâu thuẫn vợ chồng xảy ra thường xuyên, chị và anh H thường xuyên cãi

chửi nhau, bất đồng quan điểm trong đời sống tình cảm, cách nuôi dạy con cái, cứ nhìn thấy nhau là cãi nhau, làm ảnh hưởng đến việc học hành của các con. Chị và anh H bắt đầu sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, ít khi liên lạc với nhau và không còn quan hệ về tình cảm, mỗi người sống một nơi, thi thoảng anh H mới về nhà thăm các con. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Duy H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 17/9/2012 và Nguyễn Hoàng H sinh ngày 22/7/2016, hiện nay cháu L và cháu H đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L và cháu H, chị yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung cùng chị là 2.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành xác minh đối với bà Nguyễn Thị M (mẹ đẻ của anh Nguyễn Duy H); bà Đinh Thị H - Tổ trưởng Tổ dân phố Vĩnh G thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H và ông Phùng Bá Đ - Trưởng thôn Bản C, xã Tân M, huyện Chiêm H, được biết: Anh Nguyễn Duy H có hộ khẩu thường trú tại thôn Bản Cg, xã Tân M, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Hiện nay anh H đang sinh sống cùng mẹ đẻ tại tổ dân phố Vĩnh G, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H. Tuy nhiên thực tế hiện nay anh H đang đi làm ăn xa, không có mặt tại gia đình và địa phương, không biết làm gì, ở đâu, nhưng vẫn liên lạc điện thoại và thi thoảng về thăm gia đình. Chị Luân Thị Ng và anh Nguyễn Duy H tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh L vào năm 2012. Quá trình chung sống chị Ng và anh H có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, trong làm ăn kinh tế, dẫn đến việc hai vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành, chị Ng và anh H đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Chị Ng và anh H có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 17/9/2012 và Nguyễn Hoàng H sinh ngày 22/7/2016. Tài sản chung và vay nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án, mở phiên họp việc kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ, phiên họp hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Duy H đều vắng mặt không có lý do và không có quan điểm, ý kiến gửi đến Tòa án. Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Luân Thị Ng vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H; về con chung, chị Ng đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, vay nợ chung, chị Ng xác định không có, không đề nghị giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hoá phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện về quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 235, 238, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Luân Thị Ng, xử cho chị Luân Thị Ng được ly hôn với anh Nguyễn Duy H;

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 17/9/2012 và Nguyễn Hoàng H sinh ngày 22/7/2016 cho chị Luân Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Duy H không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn và có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, không đề nghị xem xét.

Về án phí, quyền kháng cáo: Chị Luân Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Luân Thị Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa giải quyết việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn đối với anh Nguyễn Duy H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Bản C, xã Tân M, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

Anh Nguyễn Duy H hiện đang sống cùng với mẹ đẻ tại tổ dân phố Vĩnh G, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Anh H đi làm ăn xa nhà, nhưng không thông báo địa chỉ mới nên hiện tại không rõ anh H đang ở đâu, làm gì. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đối với anh H, anh H không đến Tòa án làm việc, vắng mặt không có lý do, đây được xem là trường hợp người bị kiện cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án vẫn giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Luân Thị Ng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Duy H vắng mặt 02 lần không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

- Về hôn nhân: Chị Luân Thị Ng và anh Nguyễn Duy H có đủ điều kiện kết hôn, kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 08/3/2012, quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh H là hợp pháp.

Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng thời gian đầu sống hạnh phúc, sau đó trong cuộc sống hàng ngày thì thoải mái có phát sinh mâu thuẫn. Đến đầu năm 2022, mâu thuẫn vợ chồng xảy ra thường xuyên, nguyên nhân do chị Ng và anh H bất đồng quan điểm sống, trong làm ăn kinh tế, cách nuôi dạy con cái dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành, chị Ng và anh H sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, mỗi người sống một nơi, không còn quan hệ tình cảm nữa. Hội đồng xét xử thấy rằng, cuộc sống chung của vợ chồng chị Ng và anh H thực tế đã không tồn tại từ đầu năm 2022 đến nay; chị Ng và anh H không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ng và anh H đã rất trầm trọng nên không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiến bộ, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Luân Thị Ng, xử cho chị Ng được ly hôn anh Nguyễn Duy H.

- Về con chung: Chị Ng và anh H có 02 người con chung là Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 17/9/2012 và Nguyễn Hoàng H sinh ngày 22/7/2016. Xét thấy hiện nay 02 con chung đang ở cùng với chị Ng, chị Ng có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, chị Ng là giáo viên, có thu nhập ổn định. Anh H hiện tại đi làm ăn xa nhà, không có mặt tại gia đình và địa phương, đồng thời cũng không có văn bản gửi đến Tòa án thể hiện quan điểm ý kiến về quyền nuôi dưỡng con. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu L và cháu H cho chị Luân Thị Ng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Nguyễn Duy H không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn và có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Ng xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: chị Luân Thị Ng phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định; anh Nguyễn Duy H không phải chịu án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 235, 238, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- *Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Luân Thị Ng.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Luân Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Duy H.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 17/9/2012 và Nguyễn Hoàng H sinh ngày 22/7/2016 cho chị Luân Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Duy H không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

3. Về án phí: Chị Luân Thị Ng phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005363 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Chị Ng đã nộp đủ tiền án phí.

- *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- THADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND thị trấn Vĩnh Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Mạnh Tuấn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Tuyền    Hoàng Văn Tấn**

**Hoàng Mạnh Tuấn**